

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Lò Thị Y, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn 3, xã S, tỉnh Điện Biên.

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn 3, xã S, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Y và anh Nguyễn Đăng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Lò Thị Y và anh Nguyễn Đăng T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** anh Nguyễn Đăng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Yên V, sinh ngày: 12/8/2013 và cháu Nguyễn Anh N, sinh ngày: 15/01/2016 cho đến khi hai cháu đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động hoặc khi có thay đổi khác.

- **Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung, riêng và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chị Lò Thị Y và anh Nguyễn Đăng T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000387 ngày 09/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Chị Y được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 2 - ĐB;
- UBND xã S (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga